

Số: 1009/KH-GDDĐT

Gò Vấp, ngày 05 tháng 11 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác y tế trường học năm học 2021-2022**

Căn cứ Kế hoạch 3029/KH-GDDĐT-CTTT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về công tác y tế trường học năm học 2021-2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2021-2022 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn quận được phát triển, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

**2. Yêu cầu**

Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các trường học triển khai, thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh; chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyên tuyến điều trị kịp thời.

**II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM**

1. Đề cao trách nhiệm, tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Lời kêu gọi đoàn kết để chiến thắng đại dịch COVID-19 của Tổng Bí thư; các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế và Bộ GDĐT. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là; nắm chắc tình hình, dự báo, chủ động và phối hợp chặt chẽ, xây dựng kế hoạch, kịch bản, kịp thời đề ra các giải pháp hữu hiệu sẵn sàng ứng phó với tác động tiêu cực của dịch bệnh đối với ngành giáo dục, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

**2. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học:**

a. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, học sinh, các điều kiện vệ sinh trường học; đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT;

b. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh trong trường học; đẩy mạnh tuyên truyền cho cha mẹ học sinh và vận động học sinh tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc theo quy định tại Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa



đôi, bổ sung một số điều của Luật BHYT, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT. Phấn đấu đạt tỷ lệ 100% HSSV tham gia BHYT;

c. Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý ATTP thành phố, Phòng Y tế tổ chức thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú trong các nhà trường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản cho học sinh; chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc cho trẻ uống sữa, sản phẩm sữa cho trẻ em, học sinh phải đảm bảo chất lượng theo quy định;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/1/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025.

- Tăng cường công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học, chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; xây dựng, hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; bảo đảm nước uống cho học sinh và điều kiện nhà vệ sinh trường học; tổ chức cho HSSV lao động vệ sinh công trình vệ sinh trường học; giải quyết tình trạng mất vệ sinh trường học.

d. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, tư vấn và chăm sóc sức khỏe tâm thần; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày thế giới không thuốc lá (31/5), Ngày vệ sinh yêu nước (02/7); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/6) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe trẻ em, HSSV.

### **III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Về thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT**

*a. Về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiểm tra sức khỏe ban đầu cho học sinh*

Triển khai thực hiện sổ sức khỏe điện tử đến CB, GV, NV và học sinh cài đặt sử dụng sổ sức khỏe điện tử theo công văn số 2249/SGDĐT-CTTT ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19.

**\* Khi học sinh học trực tiếp tại cơ sở giáo dục:**

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 2783/GDDT-CTTT ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và kiểm tra sức khỏe học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố khi học sinh học tập trực tiếp tại nhà trường.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Tổ chức truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

**b. Về công tác phòng chống dịch bệnh**

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở giáo dục, tổ an toàn Covid-19; xây dựng Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm tại đơn vị và tổ chức diễn tập trước khi học sinh đi học trực tiếp trở lại.

- Triển khai tự đánh giá Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên đại bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế phường trong công tác khử khuẩn trường lớp, sửa chữa cơ sở vật chất (đặc biệt là nhà vệ sinh) khi bàn giao lại cơ sở vật chất sau khi sử dụng phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Thống kê thường xuyên CB, GV, NV và học sinh thuộc diện F), có biện pháp hỗ trợ trong công tác dạy và học; tư vấn về sức khỏe, tinh thần; phát huy vai trò của “Tổ an toàn COVID-19” của đơn vị; Kịp thời thông tin, tuyên truyền qua không gian mạng để CB, GV, NV và học sinh về thông tin chính thực về tình hình dịch bệnh, các văn bản, hướng dẫn, cảm nang chăm sóc sức khỏe và phòng dịch bệnh COVID-19.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh khi học tập và rèn luyện tại cơ sở giáo dục. Cập nhật, theo dõi, liên hệ thường xuyên với cơ quan quản lý trực tiếp (Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận), Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 địa phương và các Trung tâm Y tế quận để có những biện pháp phòng, chống dịch bệnh hữu hiệu, kịp thời và phù hợp với từng thời điểm cụ thể.

**c. Về tình trạng dinh dưỡng học sinh**

Khi học sinh trở lại trường tổ chức thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh từ đó có biện pháp can thiệp tích cực đối với học sinh suy dinh dưỡng và đối tượng thừa cân, béo phì.

- Thực hiện tăng cường vận động cho học sinh, có chế độ dinh dưỡng phù hợp đối với học sinh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. - Sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

- Thực hiện dinh dưỡng hợp lý với các nội dung: dinh dưỡng phù hợp với lứa tuổi học sinh, tăng cường vận động cho trẻ em lứa tuổi học sinh, hướng dẫn và quản lý học sinh bị suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì tại trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

- Triển khai thực hiện đầy đủ Chương trình Sữa học đường.

#### **d. Về đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhân viên y tế phục vụ công tác y tế trường học**

- Phòng y tế trường học:

+ Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Phòng y tế của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi;

+ Có sổ khám bệnh; sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo đúng quy định.

- Nhân viên y tế trường học:

+ Nhân viên y tế trường học phải có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các trường học bố trí nhân viên y tế trường học đáp ứng quy định hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế phường hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Nhân viên y tế trường học phải thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức: hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai và thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định.

### **2. Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học**

#### **a. Văn bản quy định an toàn thực phẩm**

- Quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm được nêu tại các văn bản: Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của

Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

- Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Kế hoạch số 2908/KHLT-BQLATTP-GDĐT ngày 11/9/2020 của Ban Quản lý an toàn thực phẩm và Sở Giáo dục và Đào tạo về bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2020 đến hết năm 2022.

### **b. Thực hiện chuẩn an toàn thực phẩm**

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm kiểm soát, đảm bảo thực phẩm cung cấp cho các bếp ăn, nhà ăn và cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căng tin trong trường học phải bảo đảm an toàn theo quy định (tuân thủ quy định về giới hạn vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y, kim loại nặng, sử dụng chất phụ gia thực phẩm,...) và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng (thông qua hóa đơn, chứng từ của các cơ sở sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm). Khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu thực phẩm an toàn, đảm bảo kiểm soát được nguồn gốc thực phẩm được sử dụng tại các bếp ăn, căng tin các trường học, nguồn thực phẩm được chế biến trong trường học phải đạt một trong các chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO22000, “Chuỗi thực phẩm an toàn”, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc các chứng nhận quốc tế khác về an toàn thực phẩm. Có các giải pháp tự kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn, căng tin trong trường học.

- Ngoài ra, đối với các bếp ăn tập thể, căng tin trong trường học cần đảm bảo các yêu cầu tại Điều 28, Điều 29 và Điều 30 của Luật An toàn thực phẩm quy định về Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Đảm bảo 100% trường học có bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp, căng tin không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

### **c. Hoạt động kiểm tra, giám sát**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp các Ban, ngành, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế giám sát việc đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học trên địa bàn quận, với các hình thức : thành lập các đoàn kiểm tra, kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất tại các đơn vị trường học có bếp ăn, suất ăn công nghiệp, căng tin trường học khi có phản ánh từ báo chí, phụ huynh học sinh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giám sát quá trình chế biến, tiếp phẩm cũng như giá thành của từng bữa ăn của học sinh hàng ngày. Thường xuyên giám sát cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp. Tổ chức kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên, bảo mẫu thực hiện công tác cấp dưỡng, ăn uống cho học sinh trong các căng tin, bếp ăn tập thể,...

#### **d. Công tác nâng cao năng lực quản lý**

Thủ trưởng các đơn vị tham gia nghiêm túc tập huấn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho trường học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 do Ban Quản lý an toàn thực phẩm và Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức và thường xuyên cập các kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; các văn bản quy phạm pháp luật cho quản lý về an toàn thực phẩm.

#### **e. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị**

Thủ trưởng đơn vị trường học chịu trách nhiệm trước cha mẹ học sinh, cơ quan quản lý, cơ quan thẩm quyền trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm tăng cường dinh dưỡng hợp lý cho học sinh, cụ thể:

- Trong công tác quản lý căng tin:

+ Không bán những mặt hàng đồ chơi, kẹo bánh trôi nổi, không rõ nguồn gốc, không xuất xứ và không rõ hạn sử dụng.

+ Không quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có gas và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học.

+ Không dùng vật liệu nhọn, sắc để xiên, ghim đồ ăn (ví dụ: que tre nhọn,...).

+ Chỉ hợp đồng với các đơn vị, cá nhân kinh doanh căng tin trường học khi đơn vị, cá nhân đó cam kết bán hàng hợp vệ sinh, xuất xứ rõ ràng, chất lượng và đạt tiêu chuẩn. Thực phẩm phải có hợp đồng mua bán và hóa đơn tài chính hợp lệ; sản phẩm đông vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh, an toàn. Tất cả nhân viên làm việc ở căng tin đều phải khám sức khỏe theo quy định.

- Trong công tác quản lý bếp ăn tập thể:

+ Bếp ăn phải có chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực; cơ sở vật chất phục vụ bán trú đảm bảo đúng quy định bếp một chiều, địa điểm bếp ăn phải bố trí ở nơi vệ sinh, môi trường thông thoáng, sạch sẽ. Trang thiết bị và dụng cụ chế biến thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, dễ chùi rửa và phân biệt dụng cụ sống - chín. Thức ăn nấu chín phải có dụng cụ che đậy.

+ Hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm theo đúng quy định chuẩn an toàn thực phẩm và theo kế hoạch thí điểm chuẩn an toàn thực phẩm, nâng chuẩn an toàn thực phẩm do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai

+ Thực hiện kiểm tra 3 bước theo quy định: nguồn thực phẩm đầu vào, khi chế biến, lúc thành phẩm trước khi cho học sinh ăn. Tất cả các bước đều phải do Ban giám hiệu, bếp trưởng hoặc nhân viên y tế giám sát nhận xét vào sổ theo dõi hàng ngày. Tất cả nhân viên làm việc ở bếp ăn và căng tin đều phải tham dự lớp tập huấn về ATVSTP và khám sức khỏe theo quy định.

+ Thủ trưởng đơn vị công khai các đơn vị cung cấp nguyên liệu cho bếp ăn đến cha mẹ học sinh vào đầu năm học, nếu có thay đổi đơn vị cung cấp thì phải thông báo công khai để cha mẹ học sinh được biết.

+ Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: các trường tiểu học có bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp thực hiện nghiêm túc công văn số

415/GDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” của Ajinomoto tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn Thành phố; trường trung học cơ sở có bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp sẽ được tổ chức tập huấn sử dụng bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng (sẽ có kế hoạch cụ thể sau).

- Trong công tác quản lý suất ăn công nghiệp:

+ Thủ trưởng đơn vị công khai cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp cho nhà trường và cha mẹ học sinh. Nhà trường phối hợp cha mẹ học sinh giám sát cơ sở chế biến để đảm bảo bữa ăn học đường an toàn.

+ Chỉ được hợp đồng với những cơ sở cung cấp suất ăn đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Cơ sở chế biến phải bảo đảm vệ sinh, đúng quy trình chế biến thực phẩm một chiều. Xe vận chuyển thực phẩm đến trường phải có thùng kín, dụng cụ đựng thức ăn phải chuyên dụng bảo đảm ATVSTP.

+ Không chọn những cơ sở cung cấp suất ăn quá xa trường. Bảo đảm thời gian từ khi chế biến xong cho đến khi cho học sinh ăn không được quá 2 giờ. Thực phẩm sau khi chế biến quá lâu phải hâm nóng lại trước khi cho học sinh ăn. Để bảo đảm ATVSTP nên trang bị bếp hâm tại trường để hâm nóng lại thực phẩm trước khi phân phối cho học sinh ăn.

+ Bố trí khu vực đảm bảo vệ sinh để tiếp phẩm, phòng chia thức ăn hợp vệ sinh; nơi ăn uống của học sinh phải được vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp. Khu vực rửa dụng cụ phân chia thức ăn hợp vệ sinh, trang bị tủ bảo quản dụng cụ chia thức ăn.

+ Lưu mẫu thực phẩm đúng theo quy định: Mỗi một loại thức ăn lưu trong một vật dụng riêng biệt, vật dụng lưu mẫu nên sử dụng bằng inox. Niêm phong mẫu lưu chặt chẽ, an toàn; Có sổ ghi chép việc thực hiện lưu mẫu đúng theo quy định; thời gian lưu là 24 giờ.

### **3. Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh**

- Triển khai thực hiện Công văn liên tịch số 2229/HDLĐ/BHXH-GDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Bảo hiểm xã hội thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2021-2022; Công văn số 906/GDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tăng cường thực hiện công tác bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2021-2022.

- Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế tại các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh trong việc thực hiện bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trong việc sử dụng kinh phí bảo hiểm y tế trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thực hiện công tác y tế tại các trường học theo đúng quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

### **4. Về công tác truyền thông**

- Xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe trong nhà trường theo năm học.
- Xây dựng nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường.
- Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong giờ giảng.
- Tổ chức hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe dưới nhiều hình thức: sinh hoạt dưới cờ, nói chuyện chuyên đề, bảng tin y tế,... Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội để công tác tuyên truyền hiệu quả.
- Thực hiện góc truyền thông giáo dục sức khỏe có 4 nội dung (thông tin, thông báo, thư tín, thư giãn) sao cho phù hợp với từng đối tượng và thời điểm.
- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền đồng bộ ở tất cả các nội dung của công tác y tế trường học. Trong đó có 7 nội dung bắt buộc: (1) phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; (2) phòng chống ngộ độc thực phẩm; (3) phòng chống tai nạn thương tích; (4) dinh dưỡng và hoạt động thể lực; (5) phòng chống bệnh tật học đường; (6) chăm sóc răng miệng; (7) chăm sóc mắt cho học sinh.
- Mở rộng đối tượng truyền thông không chỉ cho học sinh mà còn đến cán bộ - viên chức trong trường học và phụ huynh học sinh theo từng chủ đề liên quan. Chủ đề và nội dung truyền thông được sắp xếp theo trình tự thời gian hợp lý, mang tính thời sự, phù hợp với tình hình, diễn biến và đặc điểm dịch tễ học của dịch bệnh hoặc phù hợp với đặc thù của từng nội dung truyền thông chuyên biệt. Phong phú và đa dạng hóa hình thức và tài liệu truyền thông qua nhiều hình thức: Bảng tin y tế, sinh hoạt dưới cờ, nói chuyện chuyên đề, phát thanh, tài liệu sách vở y học,... để nâng cao chất lượng truyền thông chú trọng nội dung lượng giá về kiến thức, thực hành của đối tượng truyền thông khi thực hiện truyền thông và khi kiểm tra đánh giá hoạt động truyền thông.
- Tiếp tục củng cố mạng lưới truyền thông giáo dục (T2G) cho các trường học, tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề cho phụ trách y tế trường học và học sinh.

#### **5. Công tác thống kê, báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học đánh giá thi đua y tế trường học**

- Tự đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT); Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT);
- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động hoạt động y tế trong năm học theo mẫu báo phụ lục 02 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

#### **6. Hoạt động kiểm tra, giám sát**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Trung tâm Y tế quận tham mưu cho Ban chỉ đạo Y tế trường học thành lập đoàn kiểm tra y tế trường học và tiến hành công tác kiểm tra định kỳ hàng năm.



- Nội dung công tác kiểm tra y tế trường học dựa trên Công văn liên tịch số 8898 /LT-YT-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **7. Thống kê, báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học**

### **a) Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất**

Trường học thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động y tế trong năm học chậm nhất vào ngày 10 tháng 5 (theo Phụ lục số 02 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về Trạm Y tế phường trên địa bàn, Trung tâm Y tế quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo); Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Ban chỉ đạo Y tế trường học quận thực hiện thống kê tổng hợp các báo cáo công tác y tế trường học năm học 2021 - 2022.

### **b) Đánh giá công tác y tế trường học**

Các trường học tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học theo mẫu quy định tại phụ lục 1 và 2, Công văn liên tịch số 8898/LT-YT-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2016.

Ban chỉ đạo y tế trường học thực hiện tự đánh giá công tác y tế trường học trên bàn quận theo bảng tự chấm điểm kiểm tra y tế trường học áp dụng cho quận - huyện (ban hành kèm theo Công văn liên tịch số 8898 /LT-YT-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo).

## **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Tháng 11/2021**

- Triển khai kế hoạch thực hiện hoạt động y tế trường học năm học 2021 - 2022 tới các trường học địa bàn quận.

- Các trường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên bếp ăn, căn tin.

- Các trường thực hiện báo cáo y tế trường học đầu năm học.

### **2. Từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2022**

- Ban chỉ đạo y tế trường học xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra y tế trường học năm học 2021 - 2022.

- Ban chỉ đạo y tế trường học tham mưu Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2021 - 2022.

- Các trường thực hiện kiểm tra sức khỏe cho học sinh đầu năm học (Đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên).

### **3. Từ tháng 02/2022 đến tháng 3/2022**

- Các trường thực hiện đánh giá công tác y tế trường học năm học 2021 - 2022 (Theo Phụ lục 1 và 2, Công văn liên tịch số 8898/LT-YT-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2016) gửi về Trung tâm Y tế quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2021 - 2022 theo kế hoạch.

#### 4. Từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2022

- Các trường thực hiện báo cáo công tác y tế trường học cuối năm học 2021 - 2022 (Theo Phụ lục 2, Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016) và gửi về khoa Y tế công cộng - Trung tâm Y tế quận trước ngày 15/5/2021.

- Ban chỉ đạo Y tế trường học quận thực hiện thống kê, báo cáo tổng kết công tác y tế trường học năm học 2021 - 2022.

#### V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Các đơn vị trường học và cơ sở giáo dục thực hiện công tác y tế trường học từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của các đơn vị.

- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

#### VI. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ Y TẾ TRƯỜNG HỌC

##### 1. Kiểm tra

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp Trung tâm Y tế quận kiểm tra đánh giá hoạt động y tế của các đơn vị.

- Ngoài lịch kiểm tra định kỳ, Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ tăng cường kiểm tra đột xuất các đơn vị từng tháng tùy theo tình hình thực tế chung của ngành.

- Liên Sở Y tế và Sở Giáo dục - Đào tạo kiểm tra các đơn vị (tháng 4/2022): các đơn vị hoàn tất hồ sơ y tế để chuẩn bị cho đợt kiểm tra của Liên Sở đạt kết quả tốt.

##### 2. Đánh giá xếp loại

- Theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế về quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Trên đây là Kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp năm học 2021 - 2022, đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

##### Nơi nhận:

- PCT UBND quận;
- BCD-YTTH quận;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, YT.



Nguyễn Thanh Thủy